

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình Xúc tiến thương mại
thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình XTTM quốc gia;

Căn cứ Thông tư 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng Ban hành Quy định về xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại của thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 1456/TTr-SCT ngày 26 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các quận, huyện triển khai thực hiện Chương trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TVTU, TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KT2

AT



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Kỳ Minh

CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5967/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

Trong những năm qua, bằng sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của chính quyền và người dân thành phố; sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XX Đảng bộ thành phố gắn với thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Kết luận 75-KL/TW của Bộ Chính trị, thành phố đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tương đối toàn diện trên các lĩnh vực, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng. Kinh tế thành phố duy trì mức tăng trưởng khá, tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (GRDP, giá so sánh 2010) ước tăng 9,7%/năm; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, đến năm 2015, tỷ trọng dịch vụ trong GRDP đạt 62,6%, công nghiệp - xây dựng 35,3% và nông nghiệp 2,1%.

Giai đoạn 2011- 2015, hoạt động xúc tiến thương mại (XTTM) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã được triển khai với nhiều nội dung và hình thức tổ chức. Các chương trình XTTM ngày càng được nâng cao về chất lượng và quy mô, trở thành một trong những đòn bẩy hữu hiệu nhất để giúp các doanh nghiệp tìm được đầu ra cho sản phẩm hàng hoá, dịch vụ, duy trì và mở rộng thị trường...trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Kết luận 75-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), Đề án phát triển dịch vụ đến năm 2020; đồng thời cụ thể hóa mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XXI của Đảng bộ thành phố; trong đó chú trọng thực hiện một trong ba hướng đột phá là phát triển mạnh các ngành dịch vụ, xây dựng Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm thương mại dịch vụ, du lịch chất lượng cao của khu vực và cả nước. Do vậy, việc xây dựng Chương trình XTTM thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 - 2020 là hết sức cần thiết, Chương trình sẽ định hướng triển khai thực hiện các nội dung hoạt động XTTM trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 - 2020, đồng thời là căn cứ để xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí XTTM hàng năm. Các nội dung của Chương trình sẽ khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố mở rộng thị trường tiêu thụ sản

phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố theo hướng phát triển các ngành dịch vụ, thương mại.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Trung ương

- Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 16/10/2003 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ CNH - HĐH đất nước;
- Nghị quyết 35/NĐ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;
- Quyết định số 27/2007/QĐ-TTg ngày 15/05/2007 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án phát triển thương mại trong nước đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”;
- Quyết định số 1866/QĐ-TTg ngày 08/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội thành phố Đà Nẵng đến năm 2020;
- Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;
- Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 25/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030;
- Thông tư 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;
- Quyết định số 2146/QĐ-TTg ngày 01/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Địa phương

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020;
- Chương trình hành động số 06-Ctr/TU ngày 16/5/2016 của Thành ủy Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XXI của Đảng bộ thành phố;
- Quyết định số 9644/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND thành phố về việc phê duyệt Đề án “Phát triển doanh nghiệp Đà Nẵng đến năm 2020”.
- Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 02/7/2016 của UBND thành phố về Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 06-Ctr/TU ngày 16/5/2016 của Thành ủy Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XXI của Đảng bộ thành phố.
- Quyết định số 4993/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 của UBND thành phố ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5

năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Quy hoạch tổng thể phát triển các ngành dịch vụ thành phố Đà Nẵng đến năm 2020;

- Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của UBND thành phố phê duyệt Đề án tái cơ cấu kinh tế thành phố Đà Nẵng đến năm 2020;

- Kế hoạch số 6412/KH-UBND ngày 13/8/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng triển khai thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2015 – 2020.

- Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 20/4/2016 của UBND thành phố Đà Nẵng Ban hành Quy định về xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại của thành phố Đà Nẵng.

- Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35/NĐ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của thành phố Đà Nẵng;

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Định hướng dài hạn trong việc triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại của thành phố, góp phần nâng cao hiệu quả, hỗ trợ tích cực hơn cho các doanh nghiệp trên địa bàn trong việc nâng cao sức cạnh tranh, đứng vững trong điều kiện hội nhập quốc tế.

- Phát triển thị trường nội địa, tăng trưởng xuất khẩu bền vững và hiệu quả cao, hoàn thành các mục tiêu do Đại hội Đảng bộ thành phố đề ra.

- Làm căn cứ xây dựng và ban hành các chương trình xúc tiến thương mại thành phố hàng năm.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ của các cấp, các ngành, các địa phương, sự vào cuộc tích cực của các doanh nghiệp trong việc thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại thành phố giai đoạn 2016-2020.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động xúc tiến thương mại của thành phố; tập trung các nguồn lực hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, chủ yếu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, những sản phẩm tiềm năng, có thế mạnh của thành phố.

Phần thứ hai
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ
ĐÀ NẴNG GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường các hoạt động XTTM nhằm khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất hàng hóa thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố đầu tư phát triển sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, chiếm lĩnh thị trường nội địa thông qua thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Triển khai các hoạt động XTTM thiết thực, khả thi, chú trọng hoạt động nhằm khai thác, mở rộng các thị trường Việt Nam đã ký và đang đàm phán các hiệp định thương mại tự do, trong đó có các hiệp định quan trọng như hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA), hiệp định thương mại Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA), hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh kinh tế Á-Âu...; gắn với mục tiêu phát triển xuất khẩu theo hướng tăng trưởng bền vững, phù hợp với đặc điểm của từng thị trường khu vực, bảo đảm vừa mở rộng quy mô xuất khẩu vừa chú trọng nâng cao giá trị gia tăng xuất khẩu;

- Góp phần hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXI, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35/NĐ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của thành phố Đà Nẵng. Trong đó phấn đấu đạt tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng khoảng 17-18%/năm, kim ngạch xuất khẩu tăng 15- 16%/năm”.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu mỗi năm thu hút khoảng 5 – 7% lượt doanh nghiệp được thụ hưởng từ chương trình XTTM của thành phố;

- Phấn đấu mỗi năm tổ chức thêm từ 1-2 hội chợ (ngoài các hội chợ thường niên) tại thành phố Đà Nẵng.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác thông tin xúc tiến thương mại

- Nâng cấp, cập nhật thường xuyên thông tin về cơ chế chính sách, hoạt động XTTM trên trang tin điện tử của Sở Công Thương (<http://socongthuong.danang.gov.vn>), Trung tâm XTTM (www.tpic.danang.gov.vn), trên Bản tin điện tử, Bản tin Công Thương, Chuyên mục Công Thương; chú trọng các thông tin, cơ hội kết nối giao thương nhằm hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất tìm kiếm đối tác, duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác thông tin XTTM thông qua đổi mới về mô hình, phương thức thực hiện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng nguồn thông tin XTTM đáp ứng yêu cầu của sản xuất, tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ; tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác thông tin XTTM; triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực công tác thông tin xúc tiến thương mại (XTTM) giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 228/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố và kế hoạch, lộ trình thực hiện Đề án do Bộ Công Thương ban hành.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm và tiếp cận thị trường nội địa và xuất khẩu thông qua tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát thị trường, cập nhật thông tin về thị trường, nhu cầu, thị hiếu... để cung cấp cho các doanh nghiệp.

- Mở rộng mạng lưới hợp tác, liên kết trao đổi thông tin đa chiều giữa Trung tâm XTTM của thành phố, hệ thống các cơ quan quản lý, các đơn vị hoạt động XTTM trong và ngoài nước với các DN.

2. Quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hỗ trợ thâm nhập thị trường ở trong và ngoài nước

- Tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT thông qua xây dựng website TMĐT, xây dựng Trang hồ sơ năng lực, tham gia Sàn TMĐT Đà Nẵng (www.danatrade.com) nhằm giới thiệu, quảng bá doanh nghiệp, sản phẩm.

- Hàng năm triển khai các chương trình tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến thương mại thông qua thực hiện một số chuyên đề về hàng Việt, về Cuộc Vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" trên các phương tiện thông tin đại chúng (*báo, Đài phát thanh - truyền hình Đà Nẵng*).

- Phát hành các ấn phẩm thương mại như: Xây dựng và phát hành catalogue, đĩa CD, tờ rơi...; duy trì, cập nhật thường xuyên các thông tin cung - cầu sản phẩm, hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, liên kết tiêu thụ sản phẩm của DN thành phố với các địa phương khác (trong và ngoài nước) và ngược lại.

3. Tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực XTTM

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng XTTM, văn minh thương mại cho đội ngũ cán bộ của các cơ quan quản lý, cán bộ chuyên trách của các DN, hộ tiểu thương kinh doanh tại các chợ trên địa bàn.

- Tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề về XTTM, hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh; kỹ năng quản lý DN; xây dựng và phát triển thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm...

- Cử CBCCVC làm công tác XTTM tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo và các chương trình khác do Bộ Công Thương, Cục XTTM và các đơn

vị, các ngành tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ hỗ trợ DN trong hoạt động XTTM.

4. Tổ chức, tham gia hội chợ triển lãm, khảo sát thị trường trong và ngoài nước; tổ chức các cơ hội giao thương, phát triển thị trường

- Nâng cao chất lượng, quy mô, hiệu quả tổ chức hội chợ, triển lãm thường niên tại thành phố Đà Nẵng (Hội chợ Xuân, hội chợ EWEC, hội chợ hàng Việt...) và tổ chức các hội chợ chuyên ngành khác (Hội chợ triển lãm thương hiệu quốc gia, hội chợ hàng tiêu dùng...).

- Tổ chức các gian hàng trưng bày, triển lãm các sản phẩm của thành phố tham gia các hội chợ lớn, có tính chất khu vực, quốc tế để đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hỗ trợ tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cho DN.

- Phối hợp với các quận, huyện tổ chức các chương trình đưa hàng Việt về các khu công nghiệp, nông thôn. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại nhằm mở rộng kênh phân phối hàng Việt Nam tại các khu vực tập trung đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa theo hướng bền vững; góp phần giúp các doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận người tiêu dùng, quảng bá sản phẩm, dịch vụ chất lượng tốt, giá cả hợp lý, mẫu mã đa dạng, an toàn vệ sinh thực phẩm...thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tổ chức các chương trình kết nối cung cầu tại Đà Nẵng và tại các tỉnh, thành trong nước.

- Đối với thị trường nước ngoài, ngoài định kỳ tham gia các HCTL tại Thái Lan, Lào, tổ chức các đoàn doanh nghiệp tham gia Hội chợ Thương mại và khảo sát thị trường tại Nga, Hàn Quốc, Nhật Bản, Myanmar.

5. Các chương trình XTTM khác

- Hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp, làng nghề trên địa bàn thành phố xây dựng và phát triển thương hiệu, lồng ghép với Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo...

- Tổ chức và phối hợp tổ chức các Diễn đàn, hội thảo về chủ đề phát triển hàng Việt hưởng ứng cuộc vận động của Bộ Chính trị “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; các chương trình Ngày hội hàng Việt, Tuần bán hàng Việt, Chương trình Tháng bán hàng khuyến mại...

- Đẩy mạnh vai trò của các Hiệp hội ngành nghề, phát huy vai trò và sức mạnh của tính liên kết doanh nghiệp trong mỗi ngành hàng, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Tổng kinh phí dự kiến triển khai thực hiện Chương trình XTTM thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016-2020 là **61.906** triệu đồng, trong đó kinh phí từ ngân sách thành phố là **15.260** triệu đồng.

Kinh phí dự kiến các năm cụ thể như sau:

TT	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
1	Kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương	1.300	3.615	3.385	3.475	3.485	15.260
2	Kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương	1.800	3.300	3.300	4.213	4.503	17.116
3	Kinh phí thu từ DN (chi phí gian hàng tham gia các HCTL, tài trợ, vốn đối ứng tham gia các chương trình XTTMQG...).	4.590	6.110	6.270	6.280	6.280	29.530
	Tổng cộng	7.690	13.025	12.955	13.968	14.268	61.906

DVT: Triệu đồng

(Chi tiết kinh phí theo biểu đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình (theo Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2016) hàng năm tại thời điểm xây dựng dự toán NSNN, xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết kinh phí, gửi Sở Công Thương thẩm định, tổng hợp chung trong dự toán của ngành Công Thương, gửi Sở Tài chính tổng hợp vào dự toán chi ngân sách thành phố, báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố xem xét, phê duyệt theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chủ trì phối hợp với các ngành, UBND các quận huyện tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND thành phố kết quả thực hiện.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; đảm bảo thực hiện theo yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ, hiệu quả và theo đúng các quy định.

2. Sở Tài chính: Tham mưu, bố trí nguồn vốn ngân sách để đảm bảo kinh phí thực hiện Chương trình hàng năm theo Luật Ngân sách nhà nước.

3. Các Sở, ban, ngành; UBND các quận huyện và các Hội, Hiệp hội DN thành phố:

Căn cứ nội dung Chương trình, phối hợp với Sở Công Thương, đơn vị chủ trì, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Chương trình trong ngành, địa phương, lĩnh vực mình phụ trách; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giúp đỡ các DN trên địa bàn tham gia các nội dung Chương trình XTTM của thành phố.

UBND các quận huyện triển khai xây dựng kế hoạch của địa phương; hàng năm bố trí ngân sách để tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn.

4. Các đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình

Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo Chương trình được giao; trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề nghị điều chỉnh nội dung Chương trình hàng năm cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Kỳ Minh

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 □

(Kèm theo Quyết định số **5967/QĐ-UBND** ngày **..01..** tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)



TT	Tên Chương trình	DK thời gian TH	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)																	
			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Tổng 5 năm		
			NS TW	NS ĐP	DN	NS TW	NS ĐP	DN	NS TW	NS ĐP	DN	NS TW	NS ĐP	DN	NS TW	NS ĐP	DN	NS TW	NS ĐP	DN
1	Kinh phí cho hoạt động tác nghiệp		1,800	1,200	4,590	3,300	3,450	6,110	3,300	3,210	6,270	4,213	3,290	6,280	4,503	3,290	6,280	17,116	14,440	29,530
1	Thông tin, giới thiệu, quảng bá		0	90	50	0	90	60	0	90	70	0	100	70	0	100	70	0	470	320
1.1	Biên tập và phát hành Bản tin Công Thương (3 số/năm)	Cả năm		60	50		60	60		60	70		60	70		60	70		300	320
1.2	Thực hiện 02 chuyên mục truyền hình (tuyên truyền về Cuộc Vận động "Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng)	Cả năm		30			30			30			40			40			170	0
2	Hội thảo, đào tạo, tập huấn, cơ hội giao thương, kết nối cung cầu		0	255	0	0	210	0	0	210	0	0	210	0	0	210	0	0	1,095	0
2.1	Tổ chức 03 lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo theo chuyên đề (Tập huấn Hội nhập kinh tế quốc tế, nghiệp vụ chuyên sâu về hiệp định thương mại tự do, kỹ năng XTTM, văn minh thương mại)	Cả năm		90			90			90			90			90			450	
2.2	Tổ chức Chương trình kết nối cung cầu, kết nối giao thương tại Tp Đà Nẵng và các tỉnh, thành	Cả năm		165			120			120			120			120			645	
3	Tổ chức HCTLTM, phiên chợ hàng Việt tại Đà Nẵng		1,800	230	4,470	3,300	2,010	5,980	3,300	2,020	6,130	4,213	2,050	6,130	4,503	2,050	6,130	17,116	8,360	28,840
3.1	Hội chợ Xuân thành phố Đà Nẵng	Tháng 1			2,000			2,000			2,000			2,000			2,000	0	0	10,000
3.2	Hỗ trợ Huyện Hòa Vang tổ chức khu chợ quê Hòa Vang trong Hội chợ Xuân	Tháng 1		30														0	30	0
3.3	Hội chợ Triển lãm thương hiệu quốc gia	Tháng 3				1,200		900	1,200		900	1,410		900	1,560		900	5,370	0	3,600
3.4	Hỗ trợ các HTX tham gia các hội chợ tại Đà Nẵng	Cả năm		30			60			70			100		100		100	0	360	0

